

ĐỀ THAM KHẢO THI TỐT NGHIỆP THPT – ĐỀ 3**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 12****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)***HS đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:***TRUYỆN ĐÔNG THIÊN VƯƠNG**

(Lĩnh Nam chích quái – Trần Thế Pháp)

Hùng Vương cậy nước mình giàu mạnh, mà chểnh mảng việc triều cận Bắc phương. Vua nhà Ân mượn cơ tuần thú sang xâm lược. Hùng Vương nghe tin, triệu tập quần thần hỏi kế công thủ. Có người phương sĩ tâu rằng: “sao không cầu Long Vương đưa quân âm lên giúp!” Vua nghe lời, bèn lập đàn, bày vàng bạc lụa là lên trên, ăn chay, thắp hương, cầu đảo ba ngày.

Trời nổi mưa to gió lớn, bỗng thấy một cụ già cao hơn chín thước, mặt vàng bụng lớn, mày râu bạc trắng, ngồi ở ngã ba đường mà cười nói ca múa. Những người trông thấy biết là kẻ phi thường, mới vào tâu vua. Vua thân hành ra vái chào, rước vào trong đàn. Cụ già không ăn uống cũng không nói năng. Vua nhân hỏi: “Nghe tin quân Bắc sang xâm lược, ta thua được thế nào, ngài có kiến văn xin bảo giúp”. Cụ già ngồi im một lúc rồi bảo vua rằng: “Ba năm nữa giặc Bắc sẽ sang, phải nghiêm chỉnh khí giới, tinh luyện sĩ binh mà giữ nước, lại phải đi tìm bậc kỳ tài trong thiên hạ, kẻ nào phá được giặc thì phân phong tước ấp, truyền hưởng lâu dài. Nếu được người giỏi, có thể dẹp được giặc vậy”.

Dứt lời, bay lên không mà đi, mới biết đó là Long Quân. Ba năm sau, người biên giới cấp báo có giặc Ân tới. Vua làm theo lời cụ già dặn, sai sứ đi khắp các nơi cầu hiền tài. Tới làng Phù Đổng, huyện Tiên Du, Bắc Ninh, có một phú ông tuổi hơn sáu mươi, sinh được một người con trai vào giữa ngày mồng 7 tháng

giêng, ba tuổi còn không biết nói, nằm ngửa không ngồi dậy được. Người mẹ nghe tin sứ giả tới mới nói giỡn rằng: “Sinh được thằng con trai này chỉ biết ăn, không biết đánh giặc để lấy thưởng của triều đình, báo đáp công bú mớm”.

Người con nghe thấy mẹ nói, đột nhiên bảo: “Mẹ gọi sứ giả tới đây”. Người mẹ rất lấy làm kinh ngạc, kể lại với hàng xóm. Hàng xóm cả mừng, tức tốc gọi sứ giả tới. Sứ giả hỏi:

“Mày là đứa trẻ mới biết nói, mời ta đến làm gì?”.

Đứa trẻ nhồm dậy bảo sứ giả rằng: “Mau về tâu với vua rèn một ngựa sắt cao mười tám thước, một thanh kiếm sắt dài bảy thước, một roi sắt và một nón sắt. Ta cưỡi ngựa đội nón ra đánh, giặc tất phải kinh bại, vua phải lo gì nữa?”. Sứ giả mừng rỡ vội về tâu vua. Vua vừa kinh vừa mừng nói rằng: “Ta không lo nữa”.

Quần thần tâu: “Một người thì làm sao mà đánh bại được giặc?”. Vua nổi giận nói.

“Lời nói của Long Quân ngày trước không phải là ngoa, các quan chớ nghi ngờ gì nữa! Mau đi tìm năm mươi cân sắt luyện thành ngựa, kiếm, roi và nón”. Sứ giả tới gặp, người mẹ sợ hãi cho rằng tai họa đã đến, bèn bảo người con. Con cả cười bảo rằng: “Mẹ hãy đưa nhiều cơm rượu cho tôi ăn, việc đánh giặc mẹ chớ có lo”.

Người con lớn lên rất nhanh, ăn uống tốn rất nhiều, người mẹ cung đôn không đủ. Hàng xóm sửa soạn trâu rượu bánh quả rất nhiều mà người con ăn vẫn không no bụng. Vải lụa gấm vóc rất nhiều mà mặc vẫn không kín thân, phải đi lấy hoa lau buộc thêm vào cho kín người. Kịp đến lúc quân nhà Ân tới chân núi Trâu Sơn ở Vũ Ninh, người con đuổi chân đứng dậy cao hơn mười thước (có chỗ nói là trượng) ngựa mũi hắt hơi hơn mười tiếng, rút kiếm thét lớn: “Ta là thiên tướng đây!” rồi đội nón cưỡi ngựa. Ngựa chồm lên, hí dài một tiếng mà phi như bay, nháy mắt đã tới trước nhà vua, võ kiếm đi trước, quan quân đều theo sau, tiến sát đồn giặc. Tướng Nhà Ân bị giết ở núi Trâu, quân lính còn lại

đều bái lạy, xưng gọi “Tướng nhà trời” rồi cùng hàng phục. Đi đến đất Sóc Sơn huyện Kim Hoa, thiên tướng cởi áo cưỡi ngựa mà lên trời, hôm đó là ngày mồng 9 tháng 4, còn để vết tích ở hòn đá trên núi. Hùng Vương nhớ công ơn đó mới tôn là Phù Đổng Thiên Vương, lập miếu thờ ở nhà cũ trong làng, lại ban cho một ngàn mẫu ruộng, sớm hôm hương lửa. nhà Ân đời đời, 644 năm không dám ra quân. Sau Lý Thái Tổ phong làm Xung Thiên Thần Vương, lập miếu ở làng Phù Đổng cạnh chùa.

Kiến Sơ, lại tạc tượng ở núi Vệ Linh, xuân thu hai mùa tế lễ. Tới đời vua Thuần Đế nhà Lê, ở xã Phù Lỗ có người con gái tên là Ngô Chi Lan chăm đọc sách, rành văn chương, thơ ca điêu luyện, nhân đi dạo chơi tới núi này có đề bài thơ rằng: Vệ Linh cây cỏ lẫn mây ngàn. Vạn tía muôn hồng rở thế gian. Ngựa sắt bay rồi tên vẫn đó. Anh hùng sống mãi với giang san.

(Trần Thế Pháp, Lĩnh Nam chích quái, NXB Trẻ 2011)

Trả lời câu hỏi từ 1 đến 5 (trình bày ngắn gọn)

Câu 1. Xác định 2 đặc điểm nổi bật của truyện truyền kỳ thể hiện trong văn bản Truyện Đổng Thiên Vương?(0.5đ)

Câu 2. Xác định đề tài và các sự việc chính trong văn bản Truyện Đổng Thiên Vương?(0.5đ)

Câu 3. Việc ăn, mặc, lớn nhanh của cậu bé được miêu tả như thế nào? Và cho biết chúng có tác dụng gì đối với văn bản? (1.0đ)

Câu 4. Đọc đoạn sau và trả lời câu hỏi kế tiếp (2.0 đ)

Từ “Đứa trẻ nhóm dậy bảo sứ giả rằng” đến “Mẹ hãy đưa nhiều cơm rượu cho tôi ăn, việc đánh giặc mẹ chớ có lo”.

a) Sự sáng tạo trong khắc họa nhân vật Thánh Gióng thể hiện ở điểm nào?

Chúng có ý nghĩa như thế nào?

b) Đoạn là lời của nhân vật nào? Chúng tác dụng gì?

c) Đoạn trên đã thể hiện quan điểm nào về việc cứu nước?

Câu 5. Phân tích ý nghĩa của 1-2 yếu tố kỳ ảo mà em cho là đặc sắc nhất của Truyện Đổng Thiên Vương. Từ đó đánh giá tư tưởng, ý nghĩa, giá trị giáo dục của tác phẩm.(1.0đ)

II. Viết (6.0 điểm)

Câu 1. So sánh làm nổi bật một nét tương đồng, một nét khác biệt ở hai tác phẩm viết về người anh hùng Thánh Gióng ở Truyện Đổng Thiên Vương (Lĩnh Nam chích quái – Trần Thế Pháp) và truyền thuyết Thánh Gióng (SGK Ngữ văn 6 - 3 bộ SGK). Trình bày thành đoạn văn bản dài 200 chữ. (2.0đ)

Câu 2.Viết bài 600 chữ (4.0đ)

Địa phương, nơi em sinh sống phát động cuộc thi Triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Hội nhập nhưng vẫn giữ gìn được bản sắc dân tộc, để mỗi người vẫn là một hạt nhân của giá trị văn hóa dân tộc”.

Em hãy viết bài phát biểu tham gia lễ phát động trên.

(lyluanchinhtri.vn)

Đáp án**Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1. Xác định 2 đặc điểm nổi bật của truyện truyền kỳ thể hiện trong văn bản Truyện Đổng Thiên Vương?(0.5đ)

Phương pháp giải:

Đọc lại kiến thức về thể loại truyền kỳ

Lời giải chi tiết:

- Thứ nhất, tuy là văn học viết, nhưng truyện Đổng Thiên Vương dựa trên cơ sở truyền thống tự sự dân gian – Truyền thuyết Thánh Gióng khai thác các mô típ, nhân vật, cốt truyện (HS đưa dẫn chứng cụ thể về mô típ cốt truyện và nhân vật Thánh Gióng)

- Thứ hai, truyện Đổng Thiên Vương lấy yếu tố kì ảo làm phương thức thể hiện nội dung (việc cậu bé ba tuổi còn không biết nói, nằm ngựa không ngồi dậy được... Người con nghe thấy mẹ nói, đột nhiên bảo: “Mẹ gọi sứ giả tới đây; “Mau về tâu với vua rèn một ngựa sắt cao mười tám thước, một thanh kiếm sắt dài bảy thước, một roi sắt và một nón sắt; ăn không no...; đánh giặc, về trời)

Câu 2. Xác định đề tài và các sự việc chính trong văn bản Truyện Đổng Thiên Vương?(0.5đ)

Phương pháp giải:

Tóm tắt văn bản để xác định các sự việc chính

Lời giải chi tiết:

- Đề tài: lịch sử.

- Các sự việc chính: Nghe tin giặc xâm lược, Hùng Vương lập đàn cầu Long Vương giúp; sự lớn lên kì lạ của Thánh Gióng; Long Vương dặn sai sứ đi khắp các nơi cầu hiền tài; gặp đứa trẻ 3 tuổi chỉ biết nằm đột nhiên bảo: “Mẹ gọi sứ giả tới đây” và tàu vua rèn ngựa, roi, mũ, giáp...; đứa trẻ lớn nhanh như thổi; thành tráng sĩ cưỡi ngựa sắt, mặc áo giáp sắt, cầm roi sắt đi đánh giặc; giặc tan, Gióng lên núi, cởi bỏ áo giáp sắt bay về trời; lập đền ghi nhớ công ơn, người đời ngợi ca.

Câu 3. Việc ăn, mặc, lớn nhanh của cậu bé được miêu tả như thế nào? Và cho biết chúng có tác dụng gì đối với văn bản? (1.0đ)

Phương pháp giải:

Tìm kiếm các chi tiết miêu tả việc ăn, mặc, lớn nhanh của cậu bé trong văn bản

Đối chiếu với chính thể nội dung toàn văn bản để nêu tác dụng

Lời giải chi tiết:

- Việc ăn, mặc, lớn nhanh của cậu bé được miêu tả khá chi tiết:

+ Người con lớn lên rất nhanh, ăn uống tốn rất nhiều, người mẹ cung cấp không đủ. Hàng xóm sửa soạn trâu rượu bánh quả rất nhiều mà người con ăn vẫn không no bụng.

+ Vải lụa gấm vóc rất nhiều mà mặc vẫn không kín thân, phải đi lấy hoa lau buộc thêm vào cho kín người.

→ Sự việc chính khắc họa hình tượng nhân vật chính của tác phẩm.

→Thể hiện quá trình trưởng thành của người anh hùng, tinh thần, ý nghĩa của sự việc: Gióng lớn lên bằng cơm gạo của nhân dân nên mang sức mạnh của nhân dân

Câu 4. Đọc đoạn sau và trả lời câu hỏi kế tiếp (2.0 đ)

Từ “Đứa trẻ nhồm dầy bảo sứ giả rằng” đến “Mẹ hãy đưa nhiều cơm rượu cho tôi ăn, việc đánh giặc mẹ chớ có lo”.

- Sự sáng tạo trong khắc họa nhân vật Thánh Gióng thể hiện ở điểm nào? Chúng có ý nghĩa như thế nào?
- Đoạn là lời của nhân vật nào? Chúng tác dụng gì?
- Đoạn trên đã thể hiện quan điểm nào về việc cứu nước?

Phương pháp giải:

- Chú ý hành động, lời thoại của nhân vật Thánh Gióng
- Đọc kĩ đoạn trích để kết luận lời của nhân vật
- Chú ý các chi tiết thể hiện tinh thần cứu nước chống giặc của Thánh Gióng

Lời giải chi tiết:

a. Sáng tạo trong khắc họa nhân vật Thánh Gióng qua hành động, lời thoại với nhiều đối tượng.

+ “Mau về tâu với vua rèn một ngựa sắt cao mười tám thước, một thanh kiếm sắt dài bảy thước, một roi sắt và một nón sắt. Ta cưỡi ngựa đội nón ra đánh, giặc tất phải kinh bại, vua phải lo gì nữa?”

+ “Mẹ hãy đưa nhiều cơm rượu cho tôi ăn, việc đánh giặc mẹ chớ có lo”

– Ý nghĩa của sáng tạo:

+ Lời thoại ý thức về sức mạnh và trách nhiệm của cá nhân đối với việc cứu nước.

+ Nhân vật chính được khắc họa rõ nét hơn, chân thực hơn.

b. Đoạn bao gồm lời của người kể chuyện: để dẫn chuyện, mô tả hành động của nhân vật; Lời của các nhân vật: vua, Thánh Gióng, quần thần (HS tự lấy dẫn chứng).

- Tác dụng: Sự việc được nhìn từ các góc độ khác nhau; 2 nhân vật vua, Thánh Gióng thể hiện sự tự tin vào sức mạnh, dự quyết đoán của bản thân, trách nhiệm đối với đất nước; Đoạn khắc họa được khung cảnh “đặc biệt” ở thời điểm quan trọng của lịch sử: hành động cứu nước.

c. Đoạn trên đã thể hiện quan điểm về việc cứu nước: cứu nước là nhiệm vụ lớn lao cần có sự chỉ đạo, đồng lòng nhất trí của người đứng đầu với nhân dân, cần phải sử dụng sức mạnh tổng hợp.

Câu 5. Phân tích ý nghĩa của 1-2 yếu tố kỳ ảo mà em cho là đặc sắc nhất của Truyện Đổng Thiên Vương. Từ đó đánh giá tư tưởng, ý nghĩa, giá trị giáo dục của tác phẩm.(1.0đ)

Phương pháp giải:

Nhớ lại kiến thức về yếu tố kì ảo

Tư tưởng của tác phẩm: tác phẩm tôn vinh, ngợi ca điều gì?

Giá trị giáo dục: thể hiện tinh thần gì?

Lời giải chi tiết:

- HS tự lựa chọn và phân tích ý nghĩa, tham khảo gợi ý sau:

- Xác định 1–2 yếu tố kỳ ảo tiêu biểu của văn bản .

- + Sự xuất hiện Long Vương;
- + Việc ăn, mặc, lớn nhanh của cậu bé;
- + Ngựa mũi hắt hơi hơn mười tiếng, rút kiếm thét lớn: “Ta là thiên tướng đây!” rồi đội nón cưới ngựa. Ngựa chồm lên, hí dài một tiếng mà phi như bay, nháy mắt đã tới trước quân vua;
- + Đi đến đất Sóc Sơn huyện Kim Hoa, thiên tướng cởi áo cưới ngựa mà lên trời.
- Tác dụng: Thể hiện đậm nét màu sắc của truyện truyền kỳ, sự xuất hiện của Thánh Gióng kỳ lạ và linh thiêng hơn (gắn với Long Quân: Trời nổi mưa to gió lớn, bỗng thấy một cụ già cao hơn chín thước, mặt vàng bụng lớn, mày râu bạc trắng, ngồi ở ngã ba đường mà cười nói ca múa. Những người trông thấy biết là kẻ phi thường...)
- Tư tưởng của tác phẩm: tôn vinh, ngợi ca anh hùng cứu nước...
- Giá trị giáo dục: tinh thần yêu nước.

II. VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1. So sánh làm nổi bật một nét tương đồng, một nét khác biệt ở hai tác phẩm viết về người anh hùng Thánh Gióng ở Truyện Đông Thiên Vương (Lĩnh Nam chích quái – Trần Thế Pháp) và truyền thuyết Thánh Gióng (SGK Ngữ văn 6 - 3 bộ SGK). Trình bày thành đoạn văn bản dài 200 chữ. (2.0đ)

Phương pháp giải:

Dựa vào kỹ năng viết đoạn văn so sánh hai tác phẩm văn học

Xác định yêu cầu về nội dung và hình thức của bài

Lời giải chi tiết:

- Đoạn đủ 200 chữ và làm nổi bật 1 nét tương đồng, 1 nét khác biệt do HS lựa chọn (cần căn cứ vào thể loại và nội dung của 2 tác phẩm).
- Tham khảo gợi ý:

+ Nét tương đồng về hình tượng Thánh Gióng; ngợi ca tinh thần yêu nước chống giặc của dân tộc.

+ Nét khác biệt: ở thể loại, cốt truyện hoặc một số yếu tố kỳ ảo.

Câu 2.Viết bài 600 chữ (4.0đ)

Địa phương, nơi em sinh sống phát động cuộc thi Triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Hội nhập nhưng vẫn giữ gìn được bản sắc dân tộc, để mỗi người vẫn là một hạt nhân của giá trị văn hóa dân tộc”.

Em hãy viết bài phát biểu tham gia lễ phát động trên.

Phương pháp giải

Xác định yêu cầu đề bài: Về hình thức: bài văn khoảng 600 chữ, về nội dung:

Xác định luận đề trong ngữ liệu và viết bài luận bàn luận

Xác định nội dung văn bản, từ đó suy ra vấn đề nghị luận

Dựa vào kĩ năng viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống

Lời giải chi tiết

Địa phương, nơi em sinh sống phát động cuộc thi Triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Hội nhập nhưng vẫn giữ gìn được bản sắc dân tộc, để mỗi người vẫn là một hạt nhân của giá trị văn hóa dân tộc”.

Em hãy viết bài phát biểu tham gia lễ phát động trên.

Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Kính thưa đại biểu tham dự (HS vận dụng phù hợp với thực tế) - Giới thiệu bản thân (1–2 dòng) và nêu tên phong trào

Thân bài	2,5đ	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu lí do, mục đích của phong trào đối với HS, tuổi trẻ, xã hội; ý nghĩa của hành động; - Hành động, việc làm cụ thể của HS: chụp ảnh, vẽ tranh hướng vào chủ đề: Hội nhập nhưng vẫn giữ gìn được bản sắc dân tộc, để mỗi người vẫn là một hạt nhân của giá trị văn hóa dân tộc” - Hành động, việc làm cụ thể của cá nhân (phù hợp với sở trường) + Lựa chọn của cá nhân + Cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về mục đích ý nghĩa phong trào...
Kết bài	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện sự ủng hộ, niềm tin vào phong trào - Cổ vũ, kêu gọi các bạn ủng hộ tham gia phong trào
Yêu cầu khác	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Bài viết có cảm xúc, thể hiện sự hiểu biết, nhiệt huyết về hoạt động - Kỹ thuật viết: lời hô gọi tạo sự tương tác, cổ vũ hành động